

Số: 47/2023/QĐST-HNGĐ

S, ngày 24 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 46/2023/TLST- VHNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Tẩn Sành C; Sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Tẩn Mẩn P; Sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tẩn Sành C và Tẩn Mẩn P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012, đến ngày 14 tháng 8 năm 2020 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và làm kinh tế chung của gia đình, mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra và ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải, động viên, nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn. Anh C và chị P đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 không ai quan tâm đến ai. Đến nay anh C, chị P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc ly hôn của anh C và chị P là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh C và Chị P có 02 người con chung là cháu Tấn Văn T sinh ngày 22/11/2012 và cháu Tấn Minh V, sinh ngày 09/4/2019. Khi ly hôn vợ chồng anh C và Chị P thống nhất thỏa thuận anh Tấn Sành C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tấn Minh V đến khi cháu V trưởng thành, đủ 18 tuổi; Chị Tấn Mẫn P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tấn Văn T đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C và chị P thống nhất thỏa thuận không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của anh C và chị P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của cháu T và cháu V và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Trong thời gian chung sống, anh C và chị P không có tài sản chung gì, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Tấn Sành C và chị Tấn Mẫn P thỏa thuận chị Tấn Mẫn P chịu toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tấn Sành C và chị Tấn Mẫn P.

1.2 Về con chung: anh Tấn Sành C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tấn Minh V, sinh ngày 09/4/2019 cho đến khi cháu V trưởng thành, đủ 18 tuổi; Chị Tấn Mẫn P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tấn Văn T, sinh ngày 22/11/2012 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2] Về lệ phí: Chị Tấn Mẫn P chịu cả số 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án

phí, lệ phí tòa án số 000000704269 ngày 09/10/2023 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0005288 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S. Chị P đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TX S (02)
- Đương sự (02);
- Chi cục THADS tx S;
- UBND xã L;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang